

Vận động trong ngày



Nguồn: Fireant

Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.481,58	411,82
Thay đổi (%)	0,14%	0,39%
Thay đổi	2,00	1,59
Tổng KLGD	782,78	60,53
Tổng GTGD	23.456,13	1.726,97
NĐTNN ròng (tỷ)	316,07	13,44
Tự doanh ròng (Tỷ)	-296,62	-
PE	16,91	21,84

HDTL chỉ số

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.525,31	1.519,00
Thay đổi (%)	0,60%	1,00%
Thay đổi	9,15	15,1
Basis	6,31	-

Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	2,88%	100,6%
Hóa chất L2	-1,23%	135,6%
Tài nguyên Cơ bản L2	-0,07%	143,3%
XD và Vật liệu L2	-0,42%	76,1%
Hàng & Dịch vụ CN L2	0,14%	50,7%
Ô tô và phụ tùng L2	-2,64%	54,1%
Thực phẩm và đồ uống	-0,73%	27,2%
Hàng cá nhân & GD L2	1,18%	86,6%
Y tế L2	-0,25%	22,9%
Bán lẻ L2	1,22%	124,9%
Truyền thông L2	2,32%	26,9%
Du lịch và Giải trí L2	1,10%	12,2%
Viễn thông L2	1,48%	13,5%
Điện, nước & xăng L2	1,00%	52,3%
Bảo hiểm L2	2,18%	37,4%
Bất động sản L2	0,18%	71,0%
Dịch vụ tài chính L2	-0,39%	229,6%
Ngân hàng L2	0,70%	114,8%
CNTT L2	-0,96%	109,6%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

VNIndex tăng nhẹ 2 điểm (+0,14%). Dòng tiền trên thị trường phân hóa mạnh với 225 mã tăng và 239 mã giảm. Dòng tiền có dấu hiệu chốt lời sau phiên tăng mạnh hôm qua. Nhóm cổ phiếu ngân hàng là nhóm cho thấy sự tích cực nhất và dẫn dắt toàn thị trường với nhiều mã tăng mạnh như: LPB (+6,96%), OCB (+2,94%), STB (+2,45%). Nhóm cổ phiếu bất động sản tiếp tục cho thấy sự phân hóa rõ rệt khi có cả những cổ phiếu tăng trần và cổ phiếu giảm sàn: CEO (+9,25%), DIG (+1,19%), CII (-6,96%). Nhóm thép tăng tích cực ở đầu phiên nhưng cuối phiên cho thấy sự suy yếu dần: HPG (+0,36%), HSG (+0,46%). Cổ phiếu chứng khoán tiếp tục cho thấy sự giằng co sau những phiên điều chỉnh mạnh: VND (+0,32%), SSI (-0,82%). Khối ngoại hôm nay mua ròng ở các mã CTG, KBC. Việc dòng tiền yếu đi và thị trường xuất hiện dấu hiệu tích lũy sau phiên tăng mạnh là hoàn toàn tự nhiên. Dòng tiền trở lại nhóm VN30 và ngân hàng là nền tảng tốt cho đà tăng của thị trường.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ

Phân tích kỹ thuật:

VNIndex đóng cửa tạo cây nến đồ dạng spinning top với biên độ dao động nhỏ tạo ra đuôi nến dài cùng với đó là khối lượng giao dịch khá lớn (cao hơn phiên hôm qua) cho thấy đã xuất hiện lực bán sau phiên tăng và đã đưa chỉ số vào trạng thái giằng co. Tuy vậy, chỉ số đóng cửa nằm trên đường xu hướng MA50, kiểm tra thành công ngưỡng hỗ trợ 1.480 đảm bảo quy tắc tăng giá. Thị trường cần một phiên tăng giá bùng nổ để xác nhận hoàn toàn xu hướng tăng giá.

Khuyến nghị:

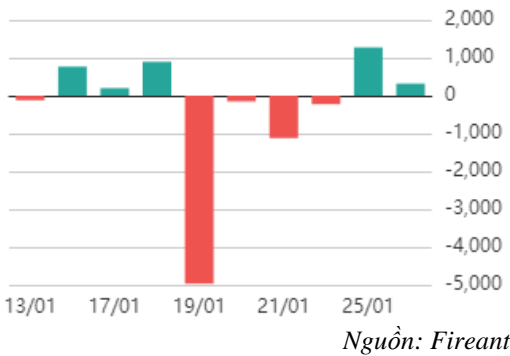
Thị trường đã hồi phục nhưng đi kèm với đó là sự phân hóa rất rõ rệt. Các nhà đầu tư nên chọn các cổ phiếu có câu chuyện của năm sau cùng với đó là diễn biến giá tích cực hơn so với thị trường chung.

Kịch bản 1: Thị trường đi ngang tích lũy, nhà đầu tư nên chờ phiên bùng nổ để xác nhận xu hướng tăng mới, có thể giải ngân thăm dò vào các nhóm cổ phiếu mạnh.

Kịch bản 2: Thị trường bùng nổ. Nhà đầu tư theo dõi nên chờ đợi các nhịp điều chỉnh về vùng hỗ trợ để giải ngân.



Giao dịch nước ngoài trên HSX



ĐIỂM TIN TRONG NƯỚC

Tin kinh tế trong nước

[Việt Nam làm được gì để trở thành 1 trong 20 nước có quy mô thương mại lớn nhất thế giới?](#)

[Doanh nghiệp “đói” lao động](#)

[Cao tốc Bắc - Nam: Mũi nhọn huyết mạch trong phát triển kinh tế](#)

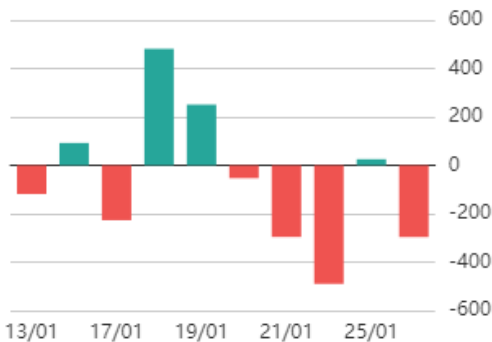
[Sếp Lê Trí Thông và "Nút nhấn tái tạo" tại PNJ: "Nhân viên của tôi sẽ trở nên đa năng hơn"](#)

Tin doanh nghiệp trong nước

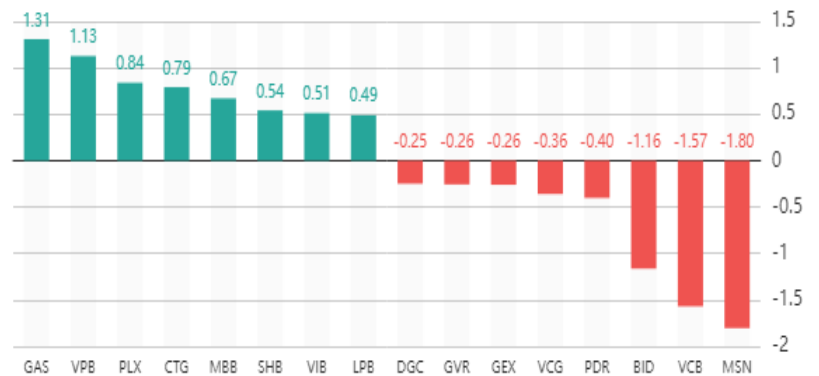
[Ngành vận tải biển khởi sắc, Vosco \(VOS\) báo lãi kỷ lục 489 tỷ đồng cả năm](#)

[Tài chính tuần qua: Him Lam miệt mài thoái vốn DIC Corp, Bamboo Capital huy động 1.785 tỷ từ cổ đông](#)

Giao dịch tự doanh trên HSX



Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số



Nguồn: Fireant

Chỉ số thế giới

Dow Jones	-66,77	-0,19%
DAX	112,74	0,75%
FTSE100	74,31	1,01%
Nikkei 225	-457,03	-1,68%
Hang Seng	-412,85	-1,70%

Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	-68	-0,20%
DAX*	112,74	0,75%
FTSE100*	73,5	1,00%
Nikkei 225*	-520	-1,92%
Hang Seng*	-423	-1,75%

* Số liệu của phiên liền trước

ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Tin kinh tế thế giới

[Tesla không thoát nạn khi thị trường đổ lửa, nhưng Elon Musk sắp giàu hơn rất nhiều: Hóa ra là nhờ một thỏa thuận từ 2018](#)

[Nhà đầu tư ở at xuống tiền vào bất động sản để chống lạm phát](#)

[Bán 'chui', thao túng giá chứng khoán: Mỹ phạt từ 20 năm và tối đa 25 triệu USD, Hong Kong bỏ tù 10 năm và hơn 1 triệu USD](#)

Tin hàng hóa thế giới

[Thị trường ngày 26/1: Giá dầu tăng hơn 2%, vàng, nhôm, quặng sắt đồng loạt tăng](#)

[Khủng hoảng Nga-Ukraine siết chặt kim loại hiếm: Có sẵn mỏ "xin", Việt Nam hưởng lợi lớn?](#)

[Giá lợn hơi tăng đồng loạt, tiền sắt mốc 60.000 đồng/kg](#)

Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
Năng lượng							
Dầu WTI	USD/thùng	85,60	2,75%	0,54%	14,32%	14,32%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	88,20	2,24%	0,35%	13,40%	13,40%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,46	2,59%	0,72%	10,58%	10,58%	PLX,OIL
Kim loại quý							
Vàng	USD/ounce	1.847,56	0,24%	0,64%	1,05%	1,05%	PNJ
Bạc	USD/ounce	23,82	-0,56%	-2,00%	2,37%	2,37%	PNJ
Nông sản và gia súc							
Đậu tương	UScent/giạ	1.407,25	0,30%	-0,49%	5,08%	5,08%	HKB
Gạo	USD/cwt	14,97	-0,07%	0,81%	2,25%	0,81%	VNM,GTN
Sữa	USD/cwt	20,28	-0,05%	-0,05%	10,10%	10,10%	
Cao su	JPY/Kg	228,20	0,00%	-1,76%	2,42%	2,42%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	18,78	-0,16%	-0,63%	-0,53%	-0,53%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	237,90	2,12%	0,00%	5,22%	5,22%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	1.053,70	-4,10%	-7,87%	-8,21%	-8,21%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	87,45	1,30%	1,45%	7,33%	7,33%	DBC
Mặt hàng công nghiệp							
Quặng sắt	USD/tấn	133,50	2,69%	0,38%	15,09%	15,09%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	4.720,00	-0,42%	-0,48%	3,78%	3,78%	HSG,HPG

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Thông kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2202	15,10 (1%)	1.510,5	1.519,0	1.509,0	1.525,0	154.409
VN30F2203	16,10 (1,07%)	1.510,0	1.516,1	1.502,2	1.523,0	515
VN30F2206	9,40 (0,63%)	1.507,0	1.506,4	1.505,0	1.517,1	115
VN30F2209	13,70 (0,91%)	1.508,0	1.511,7	1.495,8	1.516,0	75

Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
TGG	14,6	+0,95/+6,96%	173.700
LPB	24,6	+1,60/+6,96%	34.453.500
DGW	101,6	+6,60/+6,95%	658.000
NHA	66,6	+4,30/+6,90%	166.600
CCI	27,35	+1,75/+6,84%	3.200

Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
NBB	31,9	-2,40/-7,00%	3.493.200
KSB	37,9	-2,85/-6,99%	2.346.400
HID	8,65	-0,65/-6,99%	1.415.800
JVC	7,86	-0,59/-6,98%	2.226.400
HAR	8,28	-0,62/-6,97%	1.313.700

Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
SIC	19,8	+1,80/+10,00%	800
SAF	60,5	+5,50/+10,00%	300
VNT	78,2	+7,10/+9,99%	100
RCL	23,2	+2,10/+9,95%	46.400
VLA	89	+8,00/+9,88%	500

Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
SDG	26	-2,80/-9,72%	100
VIT	21,6	-2,30/-9,62%	8.100
CSC	100,5	-10,50/-9,46%	82.900
PPE	10,6	-1,10/-9,40%	2.700
PVL	10,7	-1,10/-9,32%	1.178.600

Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
CTG	37,7	+0,65/+1,76%	5.599.000
KBC	54,6	-0,70/-1,27%	2.440.700
LPB	24,6	+1,60/+6,96%	4.853.600
VHM	81,2	+0,20/+0,25%	1.184.600
DXG	34,2	+1,85/+5,73%	2.030.900

Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
MSN	147	-6,00/-3,92%	-814.400
PLX	57	+2,60/+4,78%	-1.189.700
NVL	79,4	+0,40/+0,51%	-774.100
PNJ	101	+4,00/+4,12%	-435.700
E1VFN30	25,5	+0,32/+1,27%	-1.640.200

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYÊN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	43,45	16,59	05/08/2020	30,5	20			161,9%	
CTG	37,65	27,5	01/04/2021	50	37,8			36,9%	
ACB	35,45	26,72	01/04/2021	40	31,35			32,7%	
MBB	33,3	24,6	10/05/2021	40	29			35,4%	
SSI	42,45	38,6	24/05/2021	37	50			10,0%	
TCB	52,4	51,1	22/07/2021	55,4	48			2,5%	
VPB	35,9	34,75	22/07/2021	70,5	54,8			3,3%	
MBB	33,3	28,35	23/07/2021	32,6	26,5			17,5%	
MBS	31,1	29,2	22/07/2021	36	25,5			6,5%	
VND	62,9	43,2	22/07/2021	51	37,8			45,6%	
NLG	51	40	22/07/2021	50,7	36,5			27,5%	
KBC	54,6	33,1	22/07/2021	40,3	30,5			65,0%	
SZC	78	39,55	22/07/2021	43	37,5			97,2%	
FMC	50,5	35,3	22/07/2021	37,3	34,4			43,1%	
ANV	27,5	27	22/07/2021	33,3	24,6			1,9%	
VHC	64,4	40,55	22/07/2021	43,5	36,7			58,8%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	46,7	16,59	8/5/2020	30,5	20			181,5%	
CTG	32,9	27,5	4/1/2021	50	37,8			19,6%	
ACB	33,15	26,72	4/1/2021	40	31,35			24,1%	
MBB	27,6	24,6	5/10/2021	40	29			12,2%	
SSI	52	38,6	5/24/2021	37	50			34,7%	
TCB	49,7	51,1	7/22/2021	55,4	48			-2,7%	
VPB	56,3	60,8	7/22/2021	70,5	54,8			-7,4%	
VHM	78,2	84,19	22/07/2021	90	78		21/09/2021	-7,1%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Trần Minh Quân	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.